

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2020/HS-PT

Ngày: 14 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thơ**.

Các Thẩm phán: 1/ Ông **Lê Thanh Vân**.

2/ Ông **Võ Thanh Bình**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thắm**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Ông **Hồ Minh Hiếu**, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 91/2020/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Hà Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 44/2020/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hà Ngọc T (S), sinh ngày 09 tháng 3 năm 1995, tại tỉnh Tiền Giang

Nơi cư trú: ấp LT, xã QL, huyện CG, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Tôn Hiến E, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: 01, bị Tòa án nhân dân huyện CG xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 63/2018/HSST ngày 23/11/2018, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo:

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông **Hà Tôn Hiến E**, sinh năm 1972 (cha ruột bị cáo) (có mặt).

Địa chỉ: Ấp LT, xã QL, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Bùi Lưu L** - Văn phòng luật sư LH-thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/10/2019, bị cáo Hà Ngọc T đang chơi game tại tiệm game 345 của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1970, địa chỉ: ấp LT, xã QL, huyện CG, tỉnh Tiền Giang thì có anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1993, ngụ cùng ấp đến chơi game. Khi thấy anh N đến thì bị cáo bỏ ra về. Khi về tới nhà, nhớ chuyện N mượn xe mô tô đi cầm nhưng chưa chuộc trả lại, nên bị cáo quay trở lại tiệm game để tìm N nói chuyện. Khi đến tiệm game, bị cáo lấy 01 cái búa bỏ vào túi quần, cái búa cán bằng gỗ hình bầu dục dài 30cm, tiết diện (2,5x3,5)cm, lưỡi búa bằng kim loại, một đầu vuông có cạnh dài 2,5cm, dùng để đóng đinh, một đầu hình chữ V dùng để nhổ đinh, kích thước lưỡi búa (11x2,5cm). Bị cáo đứng trước cửa phòng game kêu N ra nói chuyện nhưng N không ra và nói “ Muốn gì thì vào đây” nên bị cáo đi vào phòng game đứng phía sau lưng N, bị cáo lấy cây búa đánh vào đầu vùng đỉnh phải của N 01 cái, N gục xuống bàn thì bị cáo tiếp tục dùng búa đánh vào vai phải và vùng khoe miệng trái của N gây thương tích.

Theo bản kết luận giám định pháp y số 12/2020/TgT ngày 03/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tỷ lệ tổn thương của Nguyễn Thành N :

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương đỉnh; Sẹo vết thương khoe miệng trái; Vỡ sọ vùng đỉnh phải; Xuất huyết khoang dưới nhện vùng đỉnh phải”

2. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thành N là 29% (hai mươi chín phần trăm). Thương tích do vật tày gây ra”

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 161/KL-VPYTW ngày 31/3/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với Hà Ngọc T:

“1. Kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn (F07.8-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2020/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Hà Ngọc T** phạm tội “ **Cố ý gây thương tích**”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Ngọc T **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Tổng hợp hình phạt 02 năm tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 63/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

* Ngoài ra trong bản án còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 07/8/2020, bị cáo Hà Ngọc T kháng cáo với nội dung: Xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của người bị cáo nộp trong hạn nên được xem xét. Xét thấy, kháng cáo của bị cáo là có căn cứ. Bởi lẽ tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có cung cấp đơn xin giảm nhẹ hình phạt của người bị hại, đây là tình tiết mới mà cấp sơ thẩm chưa xem xét. Sau cùng Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và điều luật của bản án sơ thẩm. Tuy nhiên luật sư cho rằng , tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có cung cấp đơn xin giảm nhẹ hình phạt của người bị hại, đây là tình tiết mới mà cấp sơ thẩm chưa xét nên đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã xét xử. Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 19/10/2019 bị cáo T đã có hành vi dùng búa là hung khí nguy hiểm

đánh vào đầu, vai và mặt của anh Nguyễn Thành N gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29%. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Hà Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích”, theo qui định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy, hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của anh N được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đều biết việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm, chứng tỏ bị cáo có thái độ xem thường pháp luật, xem thường tính mạng sức khỏe của người khác. Trước đó, ngày 23/11/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện CG xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo về tội” Cố ý gây thương tích” là có phần nghiêm khắc.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, hội đồng xét xử thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho bị hại xong. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm đã xem xét. Tuy nhiên trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo có cung cấp giấy tờ xác nhận gia đình có công với cách mạng và trong vụ án này người bị hại cũng có phần lỗi là có thái độ thách thức đối với bị cáo và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa xem xét. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự nên cần thiết áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát, lời bào chữa của luật sư là có căn cứ được Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355; điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hà Ngọc T.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 44/2020/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo **Hà Ngọc T (S)** phạm tội “ **Cố ý gây thương tích**”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Ngọc T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Tổng hợp hình phạt 02 năm tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 63/2018/HSST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2/ Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND H CG;
- VKSND H CG;
- Công an H CG;
- THADS H CG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thơ